

BƯỚC ĐẦU ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ DÙNG KEO DÍNH DERMABOND ĐỂ ĐÓNG VẾT MỔ THÀNH BỤNG TẠI BỆNH VIỆN PHỤ SẢN HẢI PHÒNG

NGUYỄN VĂN HỌC - Bệnh viện phụ sản Hải Phòng

TÓM TẮT

DERMABOND loại keo dính vết mổ phẫu thuật lần đầu tiên được đưa vào sử dụng tại Hải Phòng, chúng tôi tiến hành nghiên cứu với mục tiêu: Đánh giá bước đầu những ưu, nhược điểm của loại keo dính vết mổ DERMABOND. Thời gian từ tháng 3 năm 2011 đến tháng 4 năm 2011. Địa điểm: bệnh viện phụ sản Hải Phòng, với số lượng bệnh nhân là 40. Kết quả 40 bệnh

nhân được dùng keo dính vết mổ cả vết mổ phụ khoa và vết mổ để điều liền tốt, không có trường hợp nào nhiễm trùng. Ưu điểm thao tác đơn giản, gắn kết vết mổ thành bụng chỉ trong vòng 35 giây, hàng ngày không phải thay băng, không phải cắt chỉ sau mổ, tính thẩm mỹ cao. Nhược điểm giá thành còn cao 250.000 đồng cho một lần.

Từ khóa: DERMABOND, keo dính vết mổ.

SUMMURY

DERMABOND is a topical skin adhesive which is first used in Hai Phong this year. We do this research on 40 cases from 03/10/11 to 04/2011 in HaiPhong G&O hospital to evaluate advantages, disadvantages of DERMABOND. Results: the incisions of 40 cases (which is consisted of both caesarean and gynecology operation patients) are well- closed and there aren't infection evidence. Advantages: simple procedure, stick skin edges in 35 seconds, don't need to change gauze daily, high aesthetic. Disadvantages: the price is still too high (250.000 VNĐ).

Keywords: DERMABOND, topical skin.

ĐẶT VĂN ĐỀ

Trong phẫu thuật hiện nay kể cả ngoại khoa và sản khoa, nếu không phải là phẫu thuật nhiễm trùng thì cũng có nhiều phẫu thuật viên khâu luồn mép da bằng loại chỉ không tiêu hay loại chỉ tự tiêu với mục đích thẩm mỹ và giảm sự đau đớn cho bệnh nhân, nếu là loại chỉ không tiêu thì bệnh nhân vẫn phải rút chỉ sau mổ 7 ngày, còn với loại chỉ tự tiêu thì không cần phải rút chỉ. Việc thực hiện khâu luồn chỉ dưới da được rất nhiều người bệnh chấp nhận, nhược điểm của khâu luồn chỉ dưới da là phẫu thuật viên phải có kinh nghiệm và cần nhiều thời gian hơn so với đóng da kiểu truyền thống, cho nên không phải đa số các bệnh nhân phẫu thuật được các bác sĩ thực hiện khâu luồn dưới da sau phẫu thuật, điều này cũng phần nào làm giảm đi sự hài lòng của người bệnh trong điều trị. Keo dán vết mổ phẫu thuật với biệt danh DERMABOND có thể là giải pháp tốt cho cả phẫu thuật viên và người bệnh, loại keo này đã được nhiều quốc gia phát triển trên thế giới sử dụng trong nhiều năm qua. Bệnh viện phụ sản Hải Phòng là nơi phẫu thuật đầu tiên của thành phố Hải Phòng đưa vào sử dụng loại keo dính vết mổ này với mục tiêu: Đánh giá bước đầu những ưu, nhược điểm của loại keo dán vết mổ DERMABOND làm cơ sở triển khai loại keo dính vết mổ này trong toàn bệnh viện cũng như của Hải Phòng, khi bệnh nhân có nhu cầu.

ĐỐI TƯỢNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

- Thời gian nghiên cứu: Từ tháng 3 năm 2011 đến tháng 4 năm 2011

- Địa điểm nghiên cứu: Bệnh viện phụ sản Hải Phòng

- Cỡ mẫu nghiên cứu: 40 bệnh nhân

- Đối tượng nghiên cứu:

Tiêu chuẩn chọn: Mổ đẻ, mổ phụ khoa trong đó bao gồm cả mổ nội soi và mổ mổ, bệnh nhân tự nguyện đồng ý tham gia.

Tiêu chuẩn loại trừ: Mổ đẻ do nhiễm độc thai nghén có phì, ối vỡ sớm trên 6 giờ, khi mổ trong ổ bụng có biểu hiện nhiễm trùng, bệnh nhân có sốt trước mổ cho dù là nguyên nhân gì, bệnh nhân không đồng ý tham gia.

- Tác dụng dược lý của loại keo dính DERMABOND và chỉ định dùng:

DERMABOND là loại keo dính vết mổ vô trùng có chứa monomeric (2 - octyl cyanoacrylate), có tác dụng gắn các vết thương hở ngoài da và ngăn cản không cho vi khuẩn xâm nhập vào vết thương.

- Đóng gói và bảo quản:

Dung dịch keo DERMABOND được đóng trong một túp có 2 lớp, đường kính 0,3 cm, dài 2cm, lớp ngoài bằng nhựa, lớp trong đựng dung dịch keo chứa 2 ml, được cấu tạo bằng thủy tinh móng dễ bị b López, đầu túp được phủ bởi một lớp xốp lọc, khi lớp thủy tinh bị b López dung dịch keo dễ dàng chảy qua lớp xốp lọc để bồi lên vết mép vết mổ.

- Chỉ định: chỉ dùng để gắn các mép vết thương ngoài da từ những vết cắt phẫu thuật được làm sạch.

- Chống chỉ định: không chỉ định dùng cho vết thương bị nhiễm trùng, không dùng trên bề mặt của cơ, hay cơ đang chấn thương, hay vết cắt trên da tiết dịch hay máu nhiều, không dùng cho bệnh nhân bị dị ứng hay nhạy cảm với cyanoacrylate, hay fomaldehyde.

- Cách thức tiến hành:

Bước 1. Sau khi mổ xong phần đóng bụng vẫn như thường lệ là đóng phúc mạc, đóng cân, khi đến thi đóng da thi dừng lại, điều quan trọng là phải khâu ép được 2 mép da gần sát nhau và không bị lệch 2 mép của da, bằng cách khâu ép lớp mỡ dưới da có thể khâu vắt hay khâu mũi dòi là tuy thuộc bác sĩ phẫu thuật viên.

- Bước 2. Sát trùng lại vết mổ lần cuối và lấy gạc thấm khô vết mổ không để đóng dịch ở dưới da, người phụ dùng 2 tay ép nhẹ, sao cho 2 mép da gần sát vào nhau vừa đủ và giữ thật thẳng mép vết mổ.

- Bước 3. Phẫu thuật viên b López mạnh vào lớp vỏ ngoài của túp keo dán làm vỡ lớp trong bằng thủy tinh, sau đó b López nhẹ để cho keo chảy ra từ từ và bôi trên toàn bộ đường mổ lần 1, sau đó chờ khoảng 20 giây để cho 2 mép da cố định, tiếp tục bôi lớp keo lại toàn bộ vết mổ lần thứ 2, tiếp tục chờ 15 giây, sau đó người phụ bỏ tay ra vết mổ đã được gắn chặt vào nhau, dùng một băng vô trùng phủ lên trên mép vết mổ vừa được gắn, kết thúc việc gắn kết vết thương, bệnh nhân được đưa ra hậu phẫu theo dõi và hàng ngày không thay băng vết mổ, sau 5 - 7 ngày bỏ băng vết mổ, bệnh nhân có thể tắm sớm sau 3 ngày, nếu thấy cần thiết.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

Bảng 1. Đường mổ của loại phẫu thuật

Loại phẫu thuật	Mổ đẻ	Mổ mổ phụ khoa	Mổ phụ khoa nội soi
Số lượng	15	15	10
Tổng số		40 trường hợp	

Bảng 2. Các loại đường mổ:

	Pfannenstiel (đường mổ ngang)	Đường mổ trắng giữa	Các lỗ vào của troca trong mổ nội soi
Số lượng	25	5	10
Tổng cộng		40 trường hợp	

Bảng 3. Kết quả của loại keo DERMABOND trên bệnh nhân mổ

	Liên tốt	Nhiễm trùng vết mổ	Không liên
Số lượng	40	0	0
Tổng số		40 trường hợp	

BÀN LUẬN

Ưu điểm:

- Thao tác rất đơn giản, chỉ cần b López mạnh vào bên ngoài của túp chứa dung dịch keo, lớp bên trong vỡ và

bóp để keo chảy lên mép vết mổ, sau khi bôi lên mép vết mổ 20 giây vết mổ nhanh chóng cứng lại và có tác dụng cầm máu nhanh tại mép da (nếu mép da còn rỉ máu ít). Tiếp tục bôi lại lần 2 toàn bộ mép vết mổ đã được cố định bởi lớp keo đầu và chờ thêm 15 giây nữ là có thể bỏ tay ra và 2 mép vết mổ đã gắn chặt vào nhau, sau đó phủ mỏ miếng gạc vô trùng lên vết mổ mà không cần băng ép.

- Hàng ngày bệnh nhân không cần phải thay băng, điều này cũng giảm rất nhiều phiền toái cho người bệnh, cũng như giảm số nhân viên y tế hàng ngày phải đi thay băng để tập trung nhân lực vào theo dõi, chăm sóc những bệnh nhân nặng khác trong khoa, công việc thay băng vết mổ cho các bệnh nhân tại một khoa phẫu thuật hàng ngày cũng rất mất nhiều thời gian và nhân lực.

- Ngoài việc gắn 2 mép vết mổ với nhau, chất keo dính DERMABOND còn có tác dụng ngăn không cho vi khuẩn xâm nhập vào vết mổ do đó bệnh nhân có thể tắm sớm mà không bị nhiễm trùng.

- Không phải cắt chỉ vết mổ do đó bệnh nhân không đau, sau khi đưa vào làm thử trên 40 bệnh nhân rất nhiều bệnh nhân khác biết và muốn được dùng loại keo đó vì những tính ưu việt của loại keo này.

- Tính thẩm mỹ rất cao, sau mổ vết mổ là một đường thẳng, không để lại chấn chỉ.

- Trong thông báo kết quả nghiên cứu của keo dính vết mổ DERMABOND trên 239 bệnh nhân, tỷ lệ liền vết mổ là 95% so với 88% ở nhóm chúng (dùng chỉ khâu). Trong 40 ca mà chúng tôi thực hiện chưa thấy có trường hợp nào bị nhiễm trùng hay không liền vết mổ, vì số lượng còn ít cho nên chưa có đánh giá chính xác được kết quả của loại keo dính DERMABOND này, chúng tôi sẽ tiếp tục dùng thêm với số lượng đủ lớn để có kết quả chính xác hơn.

Nhược điểm:

- Giá thành đắt so với một sợi chỉ khâu thành bụng, một sợi chỉ khâu với giá 55.000 đồng, còn một túp keo DERMABOND là 250.000 đồng, điều này những bệnh nhân nghèo là khó chấp nhận, nhưng nhu cầu của bệnh nhân qua dùng thử tại khoa phụ yêu cầu của bệnh viện phụ sản Hải Phòng là rất lớn.

- Có thể bị dị ứng với loại keo dính DERMABOND này, theo như cảnh báo của hãng và qua kết quả nghiên cứu của hãng cũng có một tỷ lệ rất nhỏ bị dị ứng với loại keo dính DERMABOND này, nhưng không làm ảnh hưởng tới sức khoẻ người bệnh mà chỉ thấy vết mổ bị phù nề, đau, ngứa. Trong khi thực hiện sử dụng loại keo dính này trên bệnh nhân, để đề phòng dị ứng cho bệnh nhân, chúng tôi đều hỏi tiền sử của bệnh nhân từ trước tới nay có bị dị ứng với bất cứ loại gì hay không, nếu đã bị dị ứng với bất cứ loại gì, chúng tôi không có chỉ định dùng cho bệnh nhân ấy nữa. Khi bệnh nhân không có tiền sử dị ứng, chúng tôi mới chỉ định dùng, do đó trong 40 bệnh nhân được dùng loại keo dính DERMABOND tại bệnh viện, chúng tôi chưa gặp một trường hợp nào bị dị ứng loại keo này.

KẾT LUẬN

Loại keo dính vết mổ DERMABOND tuy mới được đưa vào sử dụng tại Việt Nam, bệnh viện phụ sản Hải Phòng là nơi đầu tiên sử dụng loại keo này. Bước đầu chúng tôi thấy tính ưu việt của nó, mặc dù giá thành còn cao, nhưng với nhu cầu người bệnh được khám chữa bệnh chất lượng cao không ngừng tăng lên, với giá thành trên cũng không phải là vấn đề lớn với những bệnh nhân vào điều trị tại khoa yêu cầu. Nên đưa loại keo dính DERMABOND này vào các cơ sở phẫu thuật để cho người bệnh tự lựa chọn.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ sơ lưu trữ tại phòng kế hoạch bệnh viện phụ sản Hải Phòng năm 2011.
2. Parker WH, Fu YS, Berek JS (2009). Adverse reactions encountered during clinical study. Johnson & Johnson Medical Limited, pp 4 - 5.
3. Coddington CC (2008). Summary of Effectiveness Results Comparing DERMABOND adhesive to sutures (U. S. P. size 5 □ 0 and smaller diameter), Staples, and Adhesive Strips, pp 6 □ 7.
4. Kirton MH (20010), DERMABOND (topical skin adhesive), Description, Indications, Contraindications, Warings, Precautions. Johnson & Johnson Medical Limited, pp 2 □ 5.